

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **13/2023/HS-ST**
Ngày 29 tháng 3 năm 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen và ông Lê Thành Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 31/2023/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị K**; Sinh năm: 1973; nơi sinh: Đồng Nai, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán, Trình độ học vấn: 03/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Trần Văn Biên (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tư (đã chết); Họ và tên chồng: Lê Chí L, sinh năm 1978; Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2002. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Dương Thành T**; Sinh năm: 1995; nơi sinh: Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông, Trình độ học vấn: 08/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: không rõ ; Họ và tên mẹ: Dương

Thị Mai, sinh năm: 1958; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đoàn Văn T** (Tên gọi khác: Tý); Sinh năm: 1983; nơi sinh: Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: khu P Phước T, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: khu P Phước T, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán, Trình độ học vấn: 08/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Đoàn Văn Long, sinh năm: 1945; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Sáng, sinh năm: 1953; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thanh Loan, sinh năm 1985, hiện sinh sống tại thôn Đồng Tâm, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2010. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Phạm Thị Thanh V**; Sinh năm: 1976; nơi sinh: Khánh Hòa, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 04/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Phạm Thân (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị Chính (đã chết); Họ và tên chồng: Nguyễn Ngọc Thạch, sinh năm: 1974, Bị cáo có 03 người con, cùng thường trú tại: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Trương Thị Mỹ L**; Sinh năm: 1987; nơi sinh: Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông, Trình độ học vấn: 06/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Trương Cường (đã chết), sinh năm 1958, Họ và tên mẹ: Phan Thị Châu, sinh năm: 1958, bị cáo có chồng tên Phùng Minh Thắng, sinh năm 1983, cùng trú tại: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Bị cáo có 01 người con. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Trần Thu T**; Sinh năm: 1983, nơi sinh: Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông, Trình độ học vấn: 02/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Trần Tiến (đã chết), Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thìn, sinh năm: 1942, bị cáo có chồng tên Nguyễn Hữu Lợi, sinh năm

1983, trú tại: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Bị cáo có 02 người con. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Nguyễn Văn U** (Tên gọi khác: không); sinh năm: 1976; nơi sinh: Campuchia, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công Giáo, Hộ khẩu thường trú: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông, Trình độ học vấn: 0/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Tám (đã chết); Họ và tên mẹ: Trương Thị T, sinh năm: 1933; bị cáo có vợ tên Lê Thị Dân, sinh năm 1976; Bị cáo có 03 người con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Huỳnh Văn P**, sinh năm: 1991; nơi sinh: Cần Thơ, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật Giáo, Hộ khẩu thường trú: ấp Long Hòa, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ học vấn: 05/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Huỳnh Văn Hầu (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị Luốc, sinh năm 1975; bị cáo có vợ tên Hà Kim Thảo, sinh năm 1996; Bị cáo có 02 người con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**, Sinh năm: 1999; nơi sinh: Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Hộ khẩu thường trú: khu P 3, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân, Trình độ học vấn: 04/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Hải, sinh năm: 1969; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, sinh năm: 1975; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, Sinh năm: 1963; nơi sinh: Vĩnh Phúc, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Hộ khẩu thường trú: thôn Hoa Giang, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ mộc, Trình độ học vấn: 05/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Tiến (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị BU, sinh năm 1941. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Luân, sinh năm: 1963; bị cáo có 02 người con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

11. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, Sinh năm: 1981; nơi sinh: Đồng Tháp, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Hộ khẩu thường trú: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ học vấn: 04/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Thới (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến, sinh năm: 1948. Bị cáo có 01 người con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn An Lương, xã Long Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Hoài Hương, sinh năm 1978 tại thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long. (Vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/12/2021, Đoàn Văn T, Phan Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Văn U và Hồng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến nhà (chòi cạnh rẫy không có khóa cửa) Nguyễn Đình Tuấn Anh thuộc thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã Phước Long để tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài binh 06 lá phân thành 02 chi để tính nU thắng thua bằng tiền. Khi đến, K và T chuẩn bị bài và các dụng cụ đánh bạc có sẵn tại nhà Tuấn Anh để cho các con bạc sát phạt nhau và thu xâu. Do đông người nên các đối tượng chia thành 02 chiếu bạc để sát phạt nhau. Chiếu bạc phía trước gồm có T, V, T và U tham gia chơi. Chiếu bạc tại phòng phía sau có D, L, P, H và Nguyễn Văn T tham gia chơi. Sau đó, khoảng 20 giờ cùng ngày, Ngô Thị Hòa và Nguyễn Thị T đến tụ điểm đánh bạc và cùng ngồi tại phòng khách phía trước xem đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi T và đồng bọn đang chơi đánh bạc thì Công an thị xã Phước Long kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ tại chiếu bạc ở phòng khách phía trước số tiền 14.600.000 đồng, tại chiếu bạc ở phòng phía sau số tiền 6.205.000 đồng và nhiều vật dụng dùng để đánh bạc. Riêng Trần Thị K và Dương Thành T bỏ chạy, đến ngày 05/02/2022 và ngày 10/02/2022, T và K đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại thời điểm kiểm tra bắt quả tang, Nguyễn Đình Tuấn Anh không có mặt tại đây.

Hình thức chơi như sau: Mỗi tụ chơi được người làm cái chia cho sáu lá bài, con bạc phân thành 02 chi trên và dưới mỗi chi 03 lá bài, nếu chi có 03 con giống nhau là (AAA, KKK, QQQ) là lớn nhất, tiếp sau là 03 con có hình người (KQJ, KKJ, QQJ..., rồi tính đếm nU, 09 nU là lớn nhất (tính tổng của 03 lá bỏ đi hàng chục và lấy hàng đơn vị sẽ ra số nU để cá cược). Sau khi tính nU thì “nhà con” sẽ so điểm từng chi với “nhà cái” (so từ trên xuống dưới) theo thứ tự cách tính điểm như trên. Nếu người chơi cá cược 100.000 đồng khi so chi trên, người chơi thắng nhà cái, chi dưới huê nhà cái thì nhà cái phải trả cho người chơi 100.000 đồng, nếu người chơi thắng cả 02 chi thì nhà cái phải trả cho người chơi 200.000 đồng. Khi chơi các con bạc thay phiên nhau làm cái, mỗi con bạc được làm cái 06 ván (ai không làm thì chuyển qua cho người kế bên), khi chơi mỗi con bạc đặt số tiền mình cá cược với nhà cái mỗi lần tối thiểu là 100.000 đồng, tối đa là 300.000 đồng. Sau khi mỗi con bạc làm cái xong, thì đưa tiền xâu là 50.000 đồng cho Trần Thị K. Ngày 12/12/2021 K thu tổng cộng được 700.000 đồng tiền xâu và đã đưa cho Dương Thành T số tiền 200.000 đồng để đi mua bài và nước uống phục vụ các con bạc

Về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

Các đối tượng sử dụng tổng số tiền 13.470.000 đồng vào việc đánh bạc. Trong đó thu trên chiếu bạc tại phòng khách phía trên số tiền 14.600.000 đồng, thu trên chiếu bạc tại phòng phía dưới số tiền 6.205.000 đồng. Trong đó K thu tiền xâu được 700.000 đồng, hưởng lợi bất chính là 500.000 đồng, K đưa 200.000 đồng cho Dương Thành T để đi mua bài và nước uống phục vụ các con bạc. Dương Thành T thu tiền xâu là 150.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã thu giữ và xác định:

+ 01 điện thoại di động Nokia 230; 01 điện thoại di động Iphone X, 64G, màu trắng thu giữ trên người Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh thu giữ trên người Nguyễn Văn U; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro, màu Gold thu giữ trên người Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động Oppo A7 màu xanh thu giữ trên người Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại di động Oppo A74, màu xanh thu giữ trên người Đoàn Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Realme C21Y loại RMX3261, màu đen thu giữ trên người Trần Thị K; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, màn hình bị bể thu giữ trên người Dương Thành T.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám, biển số: 93H6-5205, SM: 007300, SK: 5Y007300 qua điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của Nguyễn Thị Hoài Hương, sinh năm 1978 tại thôn Hưng Lập, xã Phước Tín, thị xã Phước Long.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Taurus, biển số: 65X2-4339, SM:024015, SK: 109Y024019. Qua điều tra xác định đây là T sản của bị cáo Huỳnh Văn P.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số: 93K1-261.63, SM: 1B22G4, SK: MY044928. Qua điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của bị cáo Đoàn Văn T.

+ 01 xe mô tô hiệu KNIGHT, loại Dream, biển số: 65F8-1791, SK: 200105747, SM: 02205747; xe mô tô hiệu TEAM, loại Dream, biển số: 93F6-5931, SM: 20001938, SK: 12T003258, xe mô tô hiệu STREAM, loại Dream, biển số: 81H4-9677, SM: 2002026451, SK: Y000951; xe mô tô hiệu ESPERO, loại Dream, biển số: 47M1-40944, SK: 182095, FA182095. Qua điều tra hiện chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau.

+ Số tiền 18.650.000 đồng thu giữ trên người Đoàn Văn T. Qua điều tra xác định đây là số tiền T để riêng không dùng vào mục đích đánh bạc.

+ Số tiền 2.500.000 đồng tạm giữ trên người Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn An Lương, xã Long Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Qua điều tra xác định đây là tiền cá nhân của T, ngày 12/12/2021 T chỉ đến xem, không tham gia đánh bạc.

+ Đối với số tiền 13.470.000 đồng thu giữ trên người D, T, U, T, H, T và P. Qua điều tra xác định đây là số tiền mà các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Đối với 01 cái mền màu đỏ nâu, có kích thước 1,6mx2m; 93 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 12 bộ bài tây chưa sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 49/CTr – VKS ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Trần Thị K, Dương Thành T về tội *Tổ chức đánh bạc*, theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Thị K, Dương Thành T về tội *Tổ chức đánh bạc*, theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, các bị cáo Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 322, Điều 17; 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị K mức hình phạt tù 12 đến 18

tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; xử phạt bị cáo Dương Thành T mức hình phạt tù 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17; 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với hành vi cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã đề nghị. Các bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm. Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội D bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Xuất phát từ mục đích ham lời bất chính nên vào ngày 12/12/2021 Đoàn Văn T, Phan Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U đến nhà tại vườn rẫy của Nguyễn Đình Tuấn Anh để đánh bạc dưới hình thức chơi đánh bài “binh 06 lá” thắng thua bằng tiền. Số tiền bị can T, V, T và U sử dụng vào việc đánh bạc tại phòng phía trước là 23.200.000 đồng; số tiền bị can T, D, L, P và H sử dụng vào việc đánh bạc tại phòng phía sau là 11.075.000 đồng. Trong đó Trần Thị K và Dương Thành T chuẩn bị bài tây, nước

uống và các dụng cụ dùng để đánh bạc phục vụ các con bạc để thu tiền xâu là 850.000 đồng.

Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức để biết việc đánh bạc được thua bằng tiền trái phép là vi phạm pháp luật và bị xử lý nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng mà không phải lao động chân chính các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm.

Hành vi của Trần Thị K và Dương Thành T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố các bị cáo là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Từ đánh bạc trái phép sẽ làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh tại địa phương, bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt các bị cáo mức án đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ và H quả hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, đối với bị cáo Trần Thị K, bị cáo là người trực tiếp thu tiền xâu, chuẩn bị bài và dụng cụ đánh bài cho các bị cáo khác chơi, rủ T cùng tham gia tổ chức đánh bài bằng việc đưa tiền cho T đi mua bài cho các bị cáo và cho T cùng thu tiền xâu. Vì vậy, mức hình phạt dành cho bị cáo Trần Thị K phải cao hơn Dương Thành T.

Các bị cáo Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không phân công vị trí vai trò khi đánh bạc, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

Khi quyết định hình phạt cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị K, Dương Thành T, Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U đều phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo T, V, T, D, L, P, T, H và U phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động Nokia 230; 01 điện thoại di động Iphone X, 64G, màu trắng thu giữ trên người Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh thu giữ trên người Nguyễn Văn U; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro, màu Gold thu giữ trên người Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động Oppo A7 màu xanh thu giữ trên người Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại di động Oppo A74, màu xanh thu giữ trên người Đoàn Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Realme C21Y loại RMX3261, màu đen thu giữ trên người Trần Thị K; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, màn hình bị bể thu giữ trên người Dương Thành T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám, biển số: 93H6-5205, SM: 007300, SK: 5Y007300 qua điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hoài Hương. Tòa án nhân dân thị xã Phước Long đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 04/2023/QĐ-CA ngày 08 tháng 3 năm 2023 nên không đề cập xử lý lại.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Taurus, biển số: 65X2-4339, SM:024015, SK: 109Y024019. Qua điều tra xác định đây là T sản của bị cáo Huỳnh Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số: 93K1-261.63, SM: 1B22G4, SK: MY044928. Qua điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của bị cáo Đoàn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

+ 01 xe mô tô hiệu KNIGHT, loại Dream, biển số: 65F8-1791, SK: 200105747, SM: 02205747; xe mô tô hiệu TEAM, loại Dream, biển số: 93F6-5931, SM: 20001938, SK: 12T003258, xe mô tô hiệu STREAM, loại Dream, biển số: 81H4-9677, SM: 2002026451, SK: Y000951; xe mô tô hiệu ESPERO, loại Dream, biển số: 47M1-40944, SK: 182095, FA182095. Qua điều tra hiện chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

+ Số tiền 18.650.000 đồng thu giữ trên người Đoàn Văn T. Qua điều tra xác định đây là số tiền T để riêng không dùng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại.

+ Số tiền 2.500.000 đồng tạm giữ trên người Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn An Lương, xã Long Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Qua điều tra xác định đây là tiền cá nhân của T, ngày 12/12/2021 T chỉ đến xem, không tham gia đánh bạc nên cần trả lại.

+ Đối với số tiền 13.470.000 đồng thu giữ trên người D, T, U, T, H, T và P. Qua điều tra xác định đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần tuyên tịch thu sung quỹ.

+ Đối với 01 cái mền màu đỏ nâu, có kích thước 1,6mx2m; 93 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 12 bộ bài tây chưa sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo Trần Thị K, Dương Thanh T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận; đối với bị cáo Đoàn Văn T và Nguyễn Văn D, Hội đồng xét xử thấy áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối các bị cáo là đủ tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thị K, Dương Thanh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, Áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Dương Thành T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thị K, Dương Thành T cho Ủy ban nhân dân xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước Pi hợp cùng với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn T, Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Nguyễn Văn D, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đoàn Văn T** số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu Việt Nam đồng) sung quỹ nhà nước

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu Việt Nam đồng) sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của BLHS của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thanh V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Trần Thu T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ L 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Thị Thanh V, Trần Thu T, Trương Thị Mỹ L, Huỳnh Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Văn U cho Ủy ban nhân dân xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước Pi hợp cùng với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

[2]. *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động Nokia 230; 01 điện thoại di động Iphone X, 64G, màu trắng; số tiền 2.500.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn U 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro, màu Gold.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc H 01 điện thoại di động Oppo A7 màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn T 01 điện thoại di động Oppo A74, màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số: 93K1-261.63, SM: 1B22G4, SK: MY044928; số tiền 18.650.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị K 01 điện thoại di động hiệu Realme C21Y loại RMX3261, màu đen.

Trả lại cho bị cáo Dương Thành T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, màn hình bị bể.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn P 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Taurus, biển số: 65X2-4339, SM:024015, SK: 109Y024019.

Tịch thu sung quỹ số tiền 13.470.000 (Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái mền màu đỏ nâu, có kích thước 1,6mx2m; 93 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 12 bộ bài tây chưa sử dụng.

[3]. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

HOÀNG NGỌC BÂN